

Số: 216 /TB-QBVR

Điện Biên, ngày 05 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

Thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2019 cho các chủ rừng trên địa bàn huyện Điện Biên Đông

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi và dự toán chi phí quản lý năm 2019 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2019 đối với số tiền chưa xác định được đối tượng nhận tiền dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Thông báo số 207/TB-QBVR ngày 04/6/2020 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên về việc thông báo tiền chi trả bình quân 01 ha rừng đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng thuộc lưu vực nội tỉnh năm 2019 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Thông báo số 208/TB-QBVR ngày 04/6/2020 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên về việc thông báo tiền chi trả bình quân 01 ha rừng đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng thuộc lưu vực Sông Đà, Sông Mã năm 2019 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Trên cơ sở biểu tổng hợp diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2019 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, có xác nhận của Hạt Kiểm lâm huyện Điện Biên Đông và UBND xã, thị trấn.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thông báo thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2019 cho các chủ rừng trên địa bàn huyện Điện Biên Đông, cụ thể như sau:

1. Thời gian thanh toán

Quỹ tỉnh chuyển tiền thanh toán DVMTR năm 2019 qua tài khoản ngân hàng cho các chủ rừng, thời gian chuyển tiền trong tháng 6 năm 2020.

2. Tổng diện tích chi trả năm 2019:

- Lưu vực Sông Mã: 14.723,402 ha.
- Lưu vực nội tỉnh (Nhà máy thủy điện Thác Trắng, Thác Bay, Nà Loi, Pá Khoang): 202,610 ha.
- Lưu vực nhà máy nước Điện Biên Đông: 9,573 ha.

3. Tổng số tiền phải thanh toán năm 2019: 6.017.027.105 đồng.

**Trong đó:*

- Lưu vực sông mã: **5.887.082.580** đồng.
- + Số tiền đủ điều kiện thanh toán năm 2019: **4.236.121.090** đồng.
- + Số tiền chưa đủ điều kiện thanh toán năm 2019: **1.650.961.490** đồng.
- Lưu vực nội tỉnh (Nhà máy thủy điện Thác Trắng, Thác Bay, Nà Loi, Pá Khoang): **124.636.555** đồng.
- Lưu vực nhà máy nước thị trấn: **5.307.970** đồng
- + Số tiền đủ điều kiện thanh toán năm 2019: **1.157.740** đồng.
- + Số tiền không đủ điều kiện thanh toán năm 2019: **4.150.230** đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Tổng số tiền năm 2013-2018:

- Số tiền chưa đủ điều kiện lưu vực Sông Mã: **61.080.352** đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

5. Lý do các chủ rừng chưa đủ điều kiện thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng:

- Chủ rừng sai khác giữa chúng minh thư nhân dân với quyết định giao đất giao rừng, sai khác giữa quyết định giao đất giao rừng với bản đồ giao đất giao rừng.

- Chủ rừng chưa mở tài khoản ngân hàng, chủ rừng chết.

Đối với các chủ rừng chưa đủ điều kiện chi trả DVMTR, sau khi UBND huyện chỉnh sửa, hoàn thiện thủ tục theo quy định, chủ rừng mở tài khoản Ngân hàng. Quỹ tỉnh sẽ chi trả tiền DVMTR qua ngân hàng cho các chủ rừng.

6. Kiến nghị

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn huyện Điện Biên Đông:
 - + Niêm yết công khai, thông báo đến các chủ rừng biểu thông báo thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2019 tại UBND xã, thị trấn để các chủ rừng biết.
 - + Thông báo tới các chủ rừng nhận tiền DVMTR khi ngân hàng có thông báo chi trả trong ngày giao dịch tại UBND xã, thị trấn;
 - + Đôn đốc các chủ rừng chưa mở tài khoản nhanh chóng mở tài khoản nhận tiền chi trả tiền DVMTR.
- Đề nghị Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Điện Biên Đông thông báo kế hoạch chi trả tiền DVMTR cho các chủ rừng trên địa bàn các xã, thị trấn;

- Đề nghị các chủ rừng nhận tiền DVMTR tại UBND xã, thị trấn trong ngày giao dịch của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Điện Biên Đông, nhận tiền khi ngân hàng có thông báo chi trả. Đối với các chủ rừng mở tài khoản tại Ngân hàng số Viettel Pay chủ động rút tiền tại các điểm giao dịch của Viettel.

Trên đây là thông báo Thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2019 cho các chủ rừng trên địa bàn huyện Điện Biên Đông. Đề nghị các chủ rừng và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Kiểm lâm;
- UBND huyện Điện Biên Đông;
- Hạt Kiểm lâm huyện Điện Biên Đông (phối hợp);
- PGD Ngân hàng CSXH huyện (phối hợp);
- UBND các xã, thị trấn huyện Điện Biên Đông;
- Lưu: VT, KH-KT. *sem*

} (B/c)

GIÁM ĐỐC

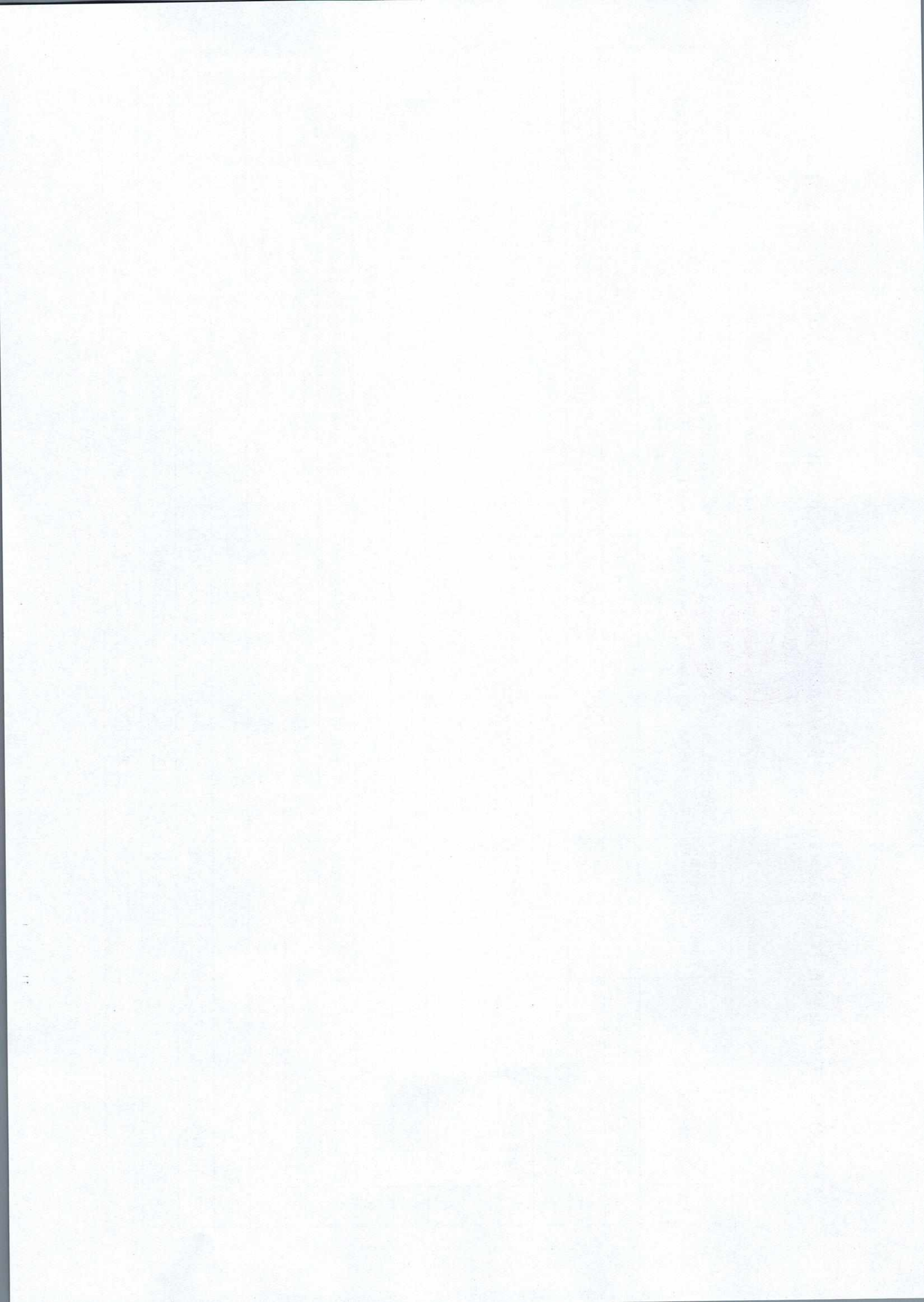


Đặng Thị Thu Hiền

BIỂU TỔNG HỢP THANH TOÁN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2019 HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN
LƯU VỤ SỔ SÔNG MÁ

(Kèm theo thông báo số 2/MC /TB-QBVR ngày 05/6/2020 về Quy Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

TT	Tên các xã	Diện tích cung ứng (ha)	Diện tích được chi trả DVMTR (ha)	Số tiền đủ điều kiện thanh toán (đồng)	Số tiền chưa đủ điều kiện thanh toán (đồng)	Tổng số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chiềng Sơ	686,610	686,610	252.288.000	22.356.000	274.644.000	
2	Háng Lìa	819,690	819,690	323.608.000	4.268.000	327.876.000	
3	Keo Lôm	1.204,840	1.204,167	423.230.800	58.436.000	481.666.800	
4	Luân Giới	1.493,220	1.490,253	592.506.000	3.595.200	596.101.200	
5	Mường Luán	1.014,510	1.013,092	260.856.800	144.380.000	405.236.800	
6	Na Son	732,820	730,170	49.177.600	242.890.400	292.068.000	
7	Nong U	81,860	81,860		32.744.000	32.744.000	
8	Phi Nhừ	1.744,170	1.740,232	392.881.600	303.211.200	696.092.800	
9	Phình Giàng	1.298,460	1.298,460	66.688.000	452.696.000	519.384.000	
10	Pú Hồng	1.810,560	1.810,560	721.756.000	2.468.000	724.224.000	
11	Pu Nhi	949,690	949,690	223.568.000	156.308.000	379.876.000	
12	Tà Dình	1.329,790	1.329,790	531.916.000		531.916.000	
13	Thị Trấn Điện Biên Đông	352,650	345,696	30.247.490	105.752.690	136.000.180	
14	Xa Dung	1.223,440	1.223,132	367.396.800	121.856.000	489.252.800	
	Tổng	14.742,310	14.723,402	4.236.121.090	1.650.961.490	5.887.082.580	



**BIỂU TỔNG HỢP THANH TOÁN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2019 HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN
LƯU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN NÀ NỒI THÁC BAY, THÁC TRẮNG, PÁ KHOANG**

(Kèm theo thông báo số 216 /TB-QBVR ngày 20/5/2020 của Ủy Ban Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

TT	Tên các xã	Diện tích cung ứng (ha)	Diện tích được chi trả DVMTR (ha)	Số tiền đã điều khiện thanh toán (đồng)	Số tiền chưa đủ điều khiện thanh toán (đồng)	Tổng số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Pu Nhi Nội	202,610	202,610	124.636.555	0	124.636.555	
	Tổng	202,610	202,610	124.636.555	0	124.636.555	

1/6

**BIỂU TỔNG HỢP THANH TOÁN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2019 HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN
LƯU VỰC NHÀ MÁ XỨ CỐC THỊ TRẤN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG**

(Kèm theo thông báo số 216 /TB-QBMT ngày 05/6/2020 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

TT	Tên các xã	Diện tích cung ứng (ha)	Diện tích được chỉ trả DVMTR (ha)	Số tiền đủ điều kiện thanh toán (đồng)	Số tiền chưa đủ điều kiện thanh toán (đồng)	Tổng số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Thị Trấn Điện Biên Đông	9,850	9,573	1.157.740	4.150.230	5.307.970	
	Tổng	9,850	9,573	1.157.740	4.150.230	5.307.970	

1/1

**BIỂU TỔNG HỢP THANH TOÁN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2013-2018 HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG,
TỈNH ĐIỆN BIÊN GIANG VỰC SÔNG MẢ**

(Kèm theo thông báo số 216 /TB-QBVR ngày 05/6/2020 của Ủy Ban Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

TT	Tên các xã	Diện tích cung ứng năm 2018 (ha)	Diện tích được chi trả DVMTR năm 2018 (ha)	Số tiền đủ điều kiện thanh toán (đồng)	Số tiền chưa đủ điều kiện thanh toán (đồng)	Tổng số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Kèo Lôm	3,920	3,920		1.666.772	1.666.772	
2	Mường Luân	56,030	55,648		23.317.158	23.317.158	
3	Na Son	23,370	23,350		10.196.664	10.196.664	
4	Phi Nhừ	48,620	48,185		20.324.016	20.324.016	
5	Phình Giàng	8,880	8,880		4.022.387	4.022.387	
6	Thị Trấn ĐBĐ	3,890	3,501		1.553.355	1.553.355	
	Tổng	144,710	143,484		61.080.352	61.080.352	

4/4

